

Số: 7625/BKHĐT-KTĐN

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2023

*V/v báo cáo đánh giá giữa kỳ Đề án
Định hướng thu hút, quản lý và sử
dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của
các nhà tài trợ nước ngoài giai đoạn
2021-2025*

Kính gửi: - Các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và
các cơ quan khác ở Trung ương;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Tại Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư được giao nhiệm vụ đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện Đề án “Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài giai đoạn 2021-2025” (sau đây gọi tắt Đề án) tại Quyết định số 2109/QĐ-TTg ngày 15/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tổ chức xây dựng Báo cáo đánh giá giữa kỳ kết quả thực hiện Đề án trên theo nguyên tắc, yêu cầu và nội dung như sau:

I. NGUYÊN TẮC, YÊU CẦU ĐÁNH GIÁ GIỮA TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Bám sát các quan điểm đạo và nguyên tắc, định hướng huy động và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài giai đoạn 2021-2025 nêu tại mục I Phần III của Đề án.

2. Bảo đảm tính khách quan, trung thực, sát thực tiễn và có so sánh với các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong định hướng ưu tiên thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài của bộ, ngành và địa phương mình.

3. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước về vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, đề nghị báo cáo cụ thể thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn này, việc giải quyết kịp thời các vướng mắc trong ngành, lĩnh vực do mình phụ trách.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ GIỮA KỲ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Nội dung đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện Đề án tập trung vào các nội dung sau:

1. Công tác huy động, quản lý và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của tài trợ nước ngoài giai đoạn 2021-2023

(1) Đánh giá tình hình huy động, quản lý và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài theo nguồn vốn (ODA không hoàn lại, ODA vốn vay, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài); ngành, lĩnh vực; vùng, lãnh thổ (đối với các bộ, cơ quan Trung ương) giai đoạn 2021-2023, trong đó nêu rõ những mặt được, những tồn tại và hạn chế (thể chế, chính sách, tổ chức thực hiện, hiệu quả thu hút và sử dụng, tính bền vững của các chương trình, dự án,...). Cung cấp Danh mục các chương trình, dự án theo Mẫu tại

Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo công văn.

(2) Đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác huy động, quản lý và sử dụng vốn vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, đặc biệt đối với các dự án đầu tư công (lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư các dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hằng năm từ năm 2021 đến năm 2023).

(3) Đánh giá việc thực hiện các nhóm giải pháp nêu tại mục III, Phần III của Đề án.

2. Đánh giá mức độ đạt được so các mục tiêu đề ra trong Đề án

(1) Đánh giá công tác chuẩn bị chương trình, dự án, cụ thể:

- Đối với dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án: Chuẩn bị và phê duyệt văn kiện dự án, phi dự án; chuẩn bị và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương thực hiện; tổ chức tiếp nhận các dự án, phi dự án có quy mô vốn ODA không hoàn lại từ 200.000 đô la Mỹ trở xuống.

- Đối với dự án đầu tư công: Đề xuất dự án (đối với dự án vốn vay), lập và phê duyệt Báo cáo Đề xuất chủ trương đầu tư (Báo cáo tiền khả thi), Báo cáo Nghiên cứu khả thi), Kế hoạch đầu tư công trung hạn và Kế hoạch hằng năm (vốn nước ngoài và vốn đối ứng).

(2) Đánh giá công tác đàm phán, ký kết điều ước quốc tế (điều ước quốc tế khung, điều ước quốc tế cụ thể), thỏa thuận quốc tế (thỏa thuận quốc tế khung, thỏa thuận quốc tế cụ thể).

(3) Đánh giá công tác tổ chức thực hiện và giải ngân vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, trong đó tập trung các nội dung sau:

- Số lượng các dự án, phi dự án hoàn thành theo cam kết tại điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.

- Số lượng các dự án, phi dự án phải điều chỉnh (văn kiện dự án, đề xuất dự án, chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư). Số lần và nội dung điều chỉnh (thay đổi thiết kế, tổng mức đầu tư,...).

- Số lượng các dự án, phi dự án chậm tiến độ, phải gia hạn thời gian thực hiện; sửa đổi, bổ sung, gia hạn điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.

- Các hạn chế khó khăn, vướng mắc trong công tác điều hành, tổ chức thực hiện và giải ngân vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài. Các nguyên nhân khách quan và chủ quan; trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân. Các bài học kinh nghiệm.

- Đề xuất, kiến nghị các giải pháp cải thiện tình hình thực hiện và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài.

3. Đánh giá tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công vốn nước ngoài và vốn đối ứng các chương trình, dự án giai đoạn 2021-2023

(1) Tình hình phân bổ, giải ngân kế hoạch đầu tư vốn NSTW từ năm 2021 đến hết năm 2022 và dự kiến thực hiện và giải ngân năm 2023 (bao gồm cả số vốn NSTW được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang các năm tiếp theo).

Tổng số dự án trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021-2025 đã được bố trí vốn NSTW hằng năm; số dự án đã hoàn thành, số dự án dự kiến tiếp tục hoàn thành trong năm 2023, so sánh số dự án dự kiến đến hết năm 2023 hoàn thành với mục tiêu ban đầu về số dự án hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025; năng lực tăng thêm của các dự án.

Số lần điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn NSTW trong năm giữa các dự án trong nội bộ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương (chi tiết vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương), số lượng dự án điều chỉnh tổng mức đầu tư 10 với quyết định đầu tư ban đầu; số lượng dự án thực hiện chậm tiến độ so với quyết định đầu tư và kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt.

(2) Tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2023: Ngoài các nội dung nêu trên, đề nghị các địa phương báo cáo rõ số vốn ngân sách địa phương được giao hằng năm so với số vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ giao.

4. Tính khả thi của việc hoàn thành các mục tiêu của Đề án

(1) Đánh giá công tác huy động và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài giai đoạn 2021-2023 so với mục tiêu của Đề án.

(2) Trên cơ sở kết quả đạt được trong 3 năm, dự báo khả năng hoàn thành các mục tiêu của Đề án giai đoạn 2021-2025.

(3) Dự kiến khả năng giải ngân của từng dự án thuộc từng nguồn vốn, ngành, lĩnh vực, phân theo từng năm 2024, 2025.

(4) Kiến nghị các giải pháp đồng bộ, khả thi, hiệu quả để khắc phục tồn tại, hạn chế bảo đảm mục tiêu, chất lượng, hiệu quả huy động và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra trong Đề án.

III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Do thời gian gấp, đề nghị các bộ, cơ quan trung ương, địa phương tập trung chỉ đạo chuẩn bị báo cáo theo các nội dung hướng dẫn nêu trên, cử cán bộ đầu mối (Họ và tên, số điện thoại và Email), gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30 tháng 9 năm 2023 để kịp tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Báo cáo bằng văn bản gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (bản mềm gửi theo địa chỉ thư điện tử: luongqueanh@mpi.gov.vn).

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm toán về tính chính xác và thống nhất về thông tin, số liệu, nội dung báo cáo; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ trong trường hợp báo cáo gửi chậm so với thời gian quy định.

Trong quá trình triển khai xây dựng Báo cáo đánh giá giữa kỳ Đề án, các cơ quan phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xử lý, hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc phát sinh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng (để báo cáo);
- VPCP;
- Bộ TC (để phối hợp);
- Sở KH&ĐT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các đơn vị: TH, PTH&ĐT, KTN, KTCNDV, L&VHXH, QPAN, K&DPLT, KH&GDTN&MT, TCTT;
- Lưu VT, K&DN (A).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Quốc Phương

STT	Tên chương trình, dự án	Năm tài trợ	Cơ quan chủ quản	Chức vụ	Ngành, lĩnh vực (*)	Hạng mục dự án	Thời gian thực hiện	Loại dự án		Tổng số vốn nước ngoài (Trên địa phương)				Tổng số vốn nhà nước				Quyết định phê duyệt dự án từ nước ngoài	Quyết định phê duyệt dự án từ ngân sách địa phương	Quyết định phê duyệt dự án từ ngân sách địa phương	Quyết định phê duyệt dự án từ ngân sách địa phương	Ngày ký kết hợp đồng	Thời gian thực hiện	Kế hoạch đầu tư tổng hợp năm 2021 - 2022			Dự kiến giải ngân năm 2023				Dự kiến giải ngân năm 2024				Dự kiến giải ngân năm 2025																																				
								Số dự án	Số dự án	ODA không hoàn lại	ODA vốn vay	Vay ưu đãi	NHNN	NHNN	Các ngân hàng	Tổng số	Vốn nước ngoài							Vốn địa phương	Tổng số	Vốn nước ngoài	Vốn địa phương	Tổng số	Vốn nước ngoài	Vốn địa phương	Tổng số	Vốn nước ngoài	Vốn địa phương	Tổng số																																					
																																			Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án																		
																																																						Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án	Số dự án
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51																					
I. CÁC DỰ ÁN HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN 2021-2022																																																																							
1	Dự án																																																																						
2	Dự án																																																																						
3	Dự án																																																																						
II. CÁC DỰ ÁN HOÀN THÀNH TRONG NĂM 2024-2025																																																																							
1	Dự án																																																																						
2	Dự án																																																																						
3	Dự án																																																																						
III. CÁC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP TRONG NĂM 2026 - 2028																																																																							
1	Dự án																																																																						
2	Dự án																																																																						
3	Dự án																																																																						
IV. CÁC DỰ ÁN MỚI CÔNG ANH DỤC KINH KHẨN CÔNG ANH																																																																							
1	Dự án																																																																						
2	Dự án																																																																						
3	Dự án																																																																						

Số 10/2021, Bộ văn bản tại Tổng 1 của Quyết định số 2109/QĐ-TTg ngày 15/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài giai đoạn 2021-2025"

(*) Tên và số quyết định theo số lần điều chỉnh

(**) Tên và số quyết định theo số lần điều chỉnh

(***) Tên và số quyết định theo số lần điều chỉnh

XXXX: Xây dựng cơ sở

XXXX: Hình thành cơ sở

CVL: Các dự án

HTNS: Hồ sơ quản lý

CƠ QUAN CHỦ QUẢN (TÊN BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG...)

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG (ĐỀ XUẤT, PHÊ DUYỆT, KÝ KẾT ĐIỀU ƯỚC, THỎA THUẬN QUỐC TẾ) GIAI ĐOẠN 2021 - 2023

Đơn vị tính: Triệu đồng

[illegible]